

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 2.2, 2.3, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 20.5; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 20.4; Nghị quyết số .6/20.6/UBTVQH.4 ngày 30..2.20.6 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024.

Sau khi .ên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 265/2024/TLST-HNGĐ ngày 26/8/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **A Nguyễn H A, sinh năm .963.**

- **Chị Phạm Thu H, sinh năm .970.**

Cùng HKTT: Số . . . , phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, TP Hà Nội; Cùng trú tại: Số ./.. . , phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[.]. **Về tình cảm:** A Nguyễn H A và chị Phạm Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 04/3/.997 tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

A, chị cùng xác nhận sau khi kết hôn vợ ch chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm, lối sống, không có tiếng nói chung và cùng xác định tình cảm vợ ch không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của a, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. **Về con chung:** A, chị có 02 con chung là Nguyễn D H, sinh năm .997 và Nguyễn A D, sinh năm 2003. A, chị cùng xác nhận các con chung đều đã đến tuổi trưởng thành, có cuộc sống riêng ổn định, ly hôn a, chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

[3]. **Về tài sản, công nợ chung:** A, chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

[4]. **Về lệ phí Tòa án:** A H A tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

[5]. **Về các vấn đề khác:** Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

.. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: A Nguyễn H A và chị Phạm Thu H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: A, chị có 02 con chung là Nguyễn D H, sinh năm .997 và Nguyễn A D, sinh năm 2003. A, chị cùng xác nhận các con chung đều đã đến tuổi trưởng thành, có cuộc sống riêng ổn định, ly hôn a, chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về tài sản, công nợ chung: A, chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: A Nguyễn H A tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002673 ngày 26/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Hàng Bồ, quận HK, HN (số .0/.997);
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN